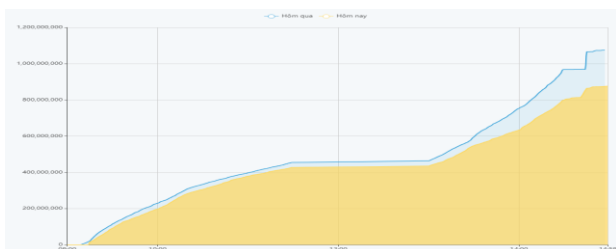


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

| | HSX | HNX |
|---------------------------|----------|--------|
| Giá đóng cửa | 1.250,35 | 238,08 |
| Thay đổi | -4,76 | -1,60 |
| Thay đổi % | -0,38% | -0,67% |
| KLGD (Triệu CP) | 818,5 | 110,0 |
| GTGD (Tỷ) | 20.357 | 2.270 |
| Độ rộng thị trường | | |
| CP tăng giá | 112 | 47 |
| CP giảm giá | 355 | 121 |
| CP tham chiếu | 81 | 58 |
| P/E | 14,63 | 19,86 |
| P/B | 1,81 | 1,42 |

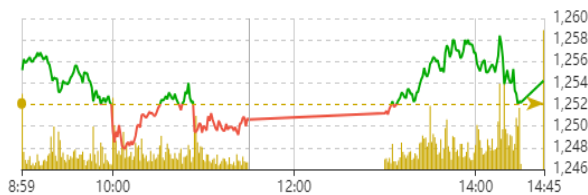
Thanh khoản HSX



Nguồn: Fireant

Chỉ số phái sinh

| Phái sinh | Đóng cửa | Thay đổi | Basis | OI |
|-----------|----------|--------------|-------|-------|
| VN30 | 1.257,78 | 1,41 | 3,58 | |
| VN30F1M | 1254,2 | 2.10 (0.17%) | | 51437 |



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên giảm 4,76 điểm (-0,38%) xuống 1.250,35 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng hoàn toàn về bên bán với 355 mã giảm và 112 mã tăng. Lực cầu xuất hiện trong phiên tuy nhiên còn khá yếu, điều này đã khiến cho lực bán đã áp đảo ở cuối phiên ATC.

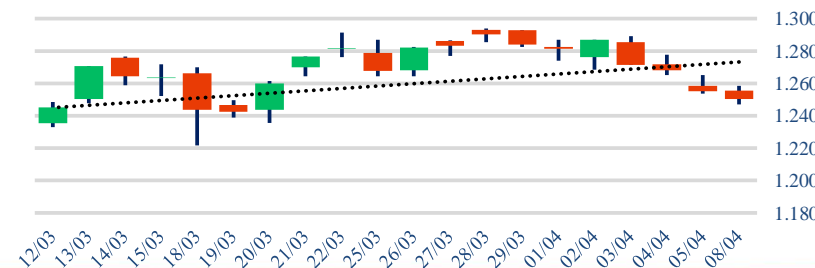
- Sắc đỏ bao trùm ở hầu hết các nhóm ngành như chứng khoán, dầu khí, bán lẻ, phân bón, thủy sản, thép, may mặc,...

- Diễn biến tích cực hơn xuất hiện ở nhóm ngân hàng nhưng với thanh khoản thấp và chỉ tập trung vào các mã vốn hóa vừa và nhỏ như HDB, LPB,...

- Nhóm BĐS với một vài những cổ phiếu như DPG, NTL là điểm sáng khi vẫn duy trì xu hướng tăng giá.

- Khối ngoại bán ròng nhẹ 152 tỷ tập trung chủ yếu vào VHM. Ở chiều ngược lại, STB, HPG, BID, DPG.. lại đang được khối ngoại mua ròng khá mạnh trong phiên hôm nay

Biểu đồ VNIndex 1 tháng



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

- VN-Index ghi nhận nền đỡ giảm điểm với thanh khoản thấp hơn hẳn so với các phiên giảm điểm trước. Điều này cho thấy lực cung đã suy yếu khi VN-Index tiến về gần vùng hỗ trợ 1230-1240 điểm, tuy nhiên tại đây lực cầu vẫn còn khá yếu và thể hiện sự do dự.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Nhà đầu tư tiếp tục giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức thấp

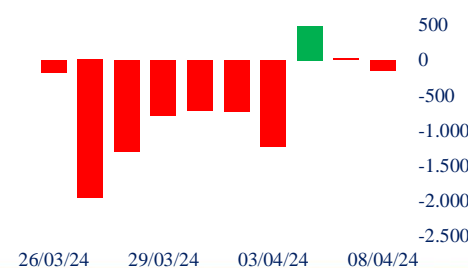
Kịch bản 2 (65%): VN-Index tiếp tục điều chỉnh xuống vùng 1.230 điểm.

Kịch bản 1 (35%): VN-Index biến động hẹp quanh vùng 1.250 điểm

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



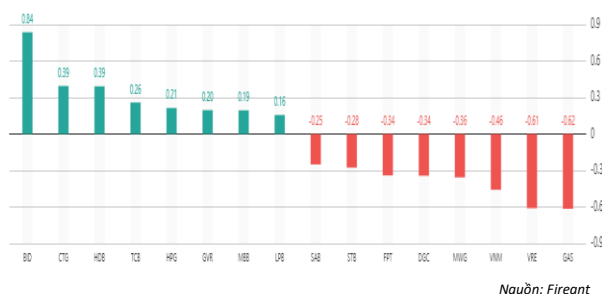
Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



Tăng giảm nhóm ngành

| Ngành | Ngày | Tháng |
|-----------------------------|--------|--------|
| Dầu khí | -0,19% | 3,60% |
| Hóa chất | -0,75% | 5,60% |
| Tài nguyên Cơ bản | 0,31% | -4,89% |
| Xây dựng và Vật liệu | -0,88% | 1,99% |
| Hàng & Dịch vụ Công nghiệp | -0,94% | 2,44% |
| Ô tô và phụ tùng | -1,22% | 2,86% |
| Thực phẩm và đồ uống | -0,72% | -3,58% |
| Hàng cá nhân & Gia dụng | -1,36% | 3,25% |
| Y tế | -0,18% | 3,83% |
| Bán lẻ | -2,31% | 3,04% |
| Truyền thông | -4,04% | -7,23% |
| Du lịch và Giải trí | 0,00% | 4,59% |
| Điện, nước & xăng dầu khí đ | -1,17% | 0,76% |
| Ngân hàng | 0,35% | -2,83% |
| Bảo hiểm | -0,95% | -1,78% |
| Bất động sản | -0,86% | 1,85% |
| Dịch vụ tài chính | -1,23% | -1,63% |
| Công nghệ Thông tin | -1,22% | 3,38% |

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

| Mã | Đóng cửa | Thay đổi | KLGD |
|-----|----------|--------------|------------|
| SBT | 12,35 | 0,00 / 0,00% | 6.769.200 |
| HPG | 29,6 | 0,15 / 0,51% | 16.788.800 |
| BID | 50,8 | 0,60 / 1,20% | 1.454.800 |
| DPG | 51,5 | 2,20 / 4,46% | 2.081.100 |
| CTG | 33,5 | 0,30 / 0,90% | 12.347.900 |

Top NN bán ròng HSX

| Mã | Đóng cửa | Thay đổi | KLGD |
|----------|----------|----------------|------------|
| VHM | 43 | 0,05 / 0,12% | 18.364.700 |
| VRE | 23,6 | -1,10 / -4,45% | 14.766.300 |
| FUESSVFI | 20,5 | 0,00 / 0,00% | 5.836.600 |
| DIG | 32,1 | 0,10 / 0,31% | 17.973.700 |
| HHV | 15,05 | -0,10 / -0,66% | 7.840.900 |

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

| Mã | Tên | Vị trí | Ngày | Đăng ký | Khối lượng |
|-----|--------------------|---|------------|---------|------------|
| ORS | NGUYỄN THỊ LỆ TÙNG | Phụ trách quản trị công ty/Giám đốc bộ phận | 08/04/2024 | Bán | 500.000 |
| PSH | Mai Văn Huy | Chủ tịch Hội đồng Quản trị | 08/04/2024 | Bán | 0 |
| GMD | Trần Đức Thuận | Thành viên Ban kiểm soát | 08/04/2024 | Bán | 23.000 |
| GMD | Vũ Thị Hoàng Bắc | Thành viên Ban kiểm soát | 08/04/2024 | Bán | 28.000 |
| GMD | Lưu Tường Giai | Trưởng Ban kiểm soát | 08/04/2024 | Bán | 30.000 |

TIN TỨC

Trong nước

Sân bay Long Thành chưa giải phóng xong mặt bằng
 Lý do hủy hàng loạt chuyến bay đến/đi từ Điện Biên
 Niềm tin doanh nghiệp châu Âu tại Việt Nam tăng

Doanh nghiệp

PSH: Kiểm toán nghi ngờ khả năng hoạt động liên tục
 BAF: lên kế hoạch năm 2024 báo lãi tăng 10 lần
 HPG: Sản lượng 1.85 triệu tấn thép trong 3T/2024
 PLX: Kỳ vọng lãi 2.900 tỷ, chia cổ tức 15%

Thế giới

NHTW châu Âu dự kiến sẽ giữ nguyên lãi suất
 Nga có thể ủng hộ Sáng kiến "Vành đai và Con đường"
 Người Hàn Quốc "công" tiền lãi vay hàng tháng cao kỷ lục

Hàng hóa

Khả năng Bitcoin trượt về 50.000 USD là rất khó xảy ra
 Cần thắt chặt niêm yết giá nhà đất
 Giá USD sáng 8/4 tại các ngân hàng thương mại bất tăng

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

| | Khối lượng giao dịch | Thay đổi | |
|----|----------------------|------------|--------|
| 1 | NVL | 49.680.000 | -1,09% |
| 2 | VIX | 33.944.100 | -1,81% |
| 3 | EVF | 33.807.200 | -6,60% |
| 4 | STB | 26.890.900 | -2,03% |
| 5 | MBB | 26.092.000 | 0,64% |
| 6 | HAG | 25.674.500 | 0,78% |
| 7 | VND | 20.275.700 | -1,81% |
| 8 | GEX | 19.126.900 | 0,00% |
| 9 | VHM | 18.364.700 | 0,12% |
| 10 | HDB | 18.267.300 | 2,36% |

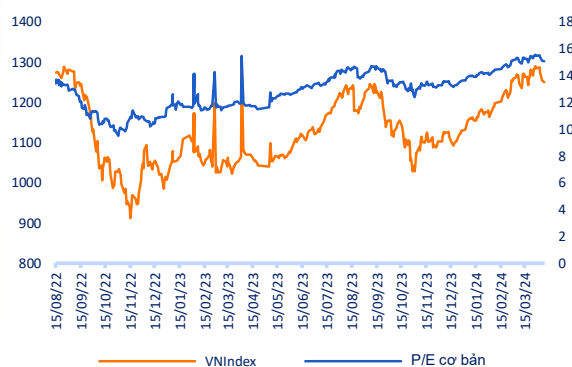
Giá hàng hóa

| | Đóng cửa | Thay đổi | % |
|--------------|----------|----------|--------|
| Vàng | 2355 | 9,60 | 0,41% |
| Bạc | 27,92 | 0,42 | 1,52% |
| Đồng | 4,2745 | 0,04 | 0,91% |
| Dầu thô | -0,65 | -0,01 | -0,68% |
| Dầu Brent | 90,5 | -0,67 | -0,73% |
| Khí Tự nhiên | 1,762 | -0,02 | -1,29% |
| Khí đốt | 2,7437 | -0,03 | -1,06% |
| Đường | 21,52 | -0,09 | -0,42% |
| Heo nạc | 97,525 | -0,03 | -0,03% |
| Cà phê | 212,65 | 1,65 | 0,78% |

Tỷ giá hối đoái

| | Thay đổi | Tỷ giá NHNN | |
|---------|----------|-------------|-------------------|
| | | Mua | Bán |
| USD/VND | 24750 | 0,00% | USD 23.400 25.189 |
| EUR/VND | 26311 | -0,02% | EUR 24.730 27.334 |
| GBP/VND | 30672 | -0,03% | GBP 28.813 31.846 |
| USD/VND | 159,00 | -0,62% | JPY 151 166 |
| AUD/VND | 26907 | -0,13% | CHF 25.267 27.926 |

Định giá thị trường



HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

| Hệ thống khuyến nghị | Diễn giải |
|----------------------|--|
| MUA | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên |
| THEO DÕI | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15% |
| NẮM GIỮ | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5% |
| BÁN | Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5% |

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

| | |
|-------------------|--|
| Nguyễn Minh Hoàng | Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn |
| Nguyễn Hoàng Long | Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn |
| Đặng Thu Hiền | Chuyên viên phân tích hien.dang@vfs.com.vn |
| Nguyễn Thị Huyền | Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn |
| Nguyễn Anh Quân | Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn |
| Nguyễn Thị Mai | Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn |